

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

### Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế cho Trung tâm Y tế huyện Tam Đường năm 2024, với nội dung cụ thể như sau:

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Tam Đường.

Địa chỉ: Bản Cò Lá, Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Đỗ Thị Hồng Nhung

- Chức vụ: Phụ trách phòng Tài chính - Kế toán.

- Số ĐT: 0986141566. Địa chỉ Email: donhung1985@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại: Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Tam Đường.

Địa chỉ: Bản Cò Lá, Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường

- Nhận qua email: donhung1985@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 06 tháng 9 năm 2024 đến trước 17h ngày 11 tháng 9 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày

#### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thuộc gói thầu: Thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế cho Trung tâm Y tế huyện Tam Đường năm 2024. (Phụ lục kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ:

Địa điểm cung cấp: Bệnh viện thuộc Trung tâm Y tế huyện Tam Đường và các trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc.

3. Thời gian dự kiến: Quý IV năm 2024.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Theo điều kiện cụ thể của hợp đồng.

5. Các thông tin khác (nếu có): Không

*Kính đề nghị các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam quan tâm gửi hồ sơ báo giá theo về Trung tâm Y tế huyện Tam Đường theo địa chỉ trên.*

*Trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Công TTĐT-TTYTTĐ;
- Lưu VT, TC-KT..

**GIÁM ĐỐC**

**Đặng Hữu Ngọc**

## DANH MỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số /YCBG-TTYT ngày /9 /2024 của Trung tâm Y tế huyện Tam Đường)

### I. Chi tiết thực hiện các gói thầu:

ST T	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
01	Thuê phần mềm quản lý KCB tại bệnh viện (9 tháng)	Tháng	3	
02	Thuê phần mềm quản lý KCB tại 13 trạm y tế xã thị trấn (9tháng)	Tháng	3	
	<b>Tổng cộng</b>			

### II. Kỹ thuật chung cho gói thầu:

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Yêu cầu về chức năng và kỹ thuật của dịch vụ</b>		
<b>1.1</b>	<b>Yêu cầu về kỹ thuật của dịch vụ:</b>		
<b>a</b>	<b>Kết nối được với phần mềm Medisoft 2003 hoặc in được báo cáo và kết xuất dữ liệu theo chuẩn báo cáo thống kê bệnh viện của Medisoft 2003 do Bộ Y tế ban hành.</b>	Bắt buộc áp dụng	
<b>b</b>	Kết nối được Web Service của Cổng tiếp nhận Bảo hiểm y tế (BHYT) và cổng tiếp nhận của Bộ Y tế hoặc in được báo cáo và kết xuất dữ liệu XML theo yêu cầu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (Hiện tại kết xuất dữ liệu theo 09 bảng quy định tại Quyết định số 4210/QĐ-BYT ngày 20 tháng 09 năm 2017 của Bộ Y tế): <i>1. Bảng 1: Chỉ tiêu tổng hợp khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;</i> <i>2. Bảng 2: Chỉ tiêu chi tiết thuốc thanh toán bảo hiểm y tế;</i> <i>3. Bảng 3: Chỉ tiêu chi tiết dịch vụ kỹ thuật và vật tư thanh</i>	Bắt buộc áp dụng	Xuất XML OK Theo QĐ mới nhất BHYT các đơn vị vẫn đang sd

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	<p><i>toán bảo hiểm y tế;</i></p> <p>4. Bảng 4: Chỉ tiêu chỉ số kết quả cận lâm sàng;</p> <p>5. Bảng 5: Chỉ tiêu theo dõi diễn biến lâm sàng;</p> <p>6. Bảng 6: Danh mục nhóm theo chi phí;</p> <p>7. Bảng 7: Danh mục mã khóa;</p> <p>8. Bảng 8: Danh mục mã tai nạn thương tích;</p> <p>9. Bảng 9: Danh mục mã gói thầu và mã nhóm thầu của thuốc</p>		
c	<b>Đảm bảo an toàn dữ liệu và bảo mật thông tin, có cơ chế phân quyền và xác thực người dùng, cho phép kiểm soát chặt chẽ công việc của từng người dùng và ngăn chặn được sự truy cập trái phép. Hệ thống bảo mật tối thiểu phải có 3 lớp: hệ thống, cơ sở dữ liệu và ứng dụng.</b>	Bắt buộc áp dụng	
d	<b>Về phông (font) chữ: Thống nhất sử dụng Font chữ Unicode dạng UTF-8.</b>	Bắt buộc áp dụng	
d	<b>Về Hệ điều hành, cơ sở dữ liệu và ngôn ngữ phát triển phần mềm:</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Ưu tiên phát triển phần mềm chạy trên hệ điều hành và hệ quản trị cơ sở dữ liệu miễn phí.		
	Có chức năng sao lưu dự phòng và phục hồi dữ liệu.		
	Có giải pháp kỹ thuật giải quyết bài toán cơ sở dữ liệu.		
	Chứng minh được bản quyền của phần mềm (Nếu không chứng minh được, đơn vị cung cấp dịch vụ phải cam kết về sở hữu trí tuệ với bản quyền phần mềm)		
	Đảm bảo tính khách quan trung thực giữa cơ sở dữ liệu và báo cáo thống kê.		
e	<b>Thiết kế phần mềm tin học quản lý bệnh viện mang tính mở, thuận tiện cho việc bảo hành, bảo trì và nâng cấp để tiếp tục phát triển trong tương lai.</b>	Khuyến nghị	
f	<b>Một số danh mục sử dụng trong phần mềm tin học quản lý bệnh viện:</b>	Bắt buộc áp dụng	
	- Mã hành chính theo Chính phủ (Tổng cục Thống kê) ban hành.		
	- Mã bệnh viện theo danh mục của Bộ Y tế ban hành.		
	- Mã nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu của người bệnh có thẻ BHYT theo BHXH Việt Nam.		
	- Mã người bệnh: Có phương pháp quản lý mã người bệnh tại mỗi bệnh viện. (Mã người bệnh quản lý 2 mã số: 1. Mã bệnh nhân (Duy nhất) 2. Mã KCB phát sinh mỗi lần đến khám)		

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	- Mã y tế, mã hồ sơ bệnh án, mã lưu hồ sơ bệnh án trong bệnh viện; Theo quy chế bệnh viện.		
	- Mã hoạt chất thuốc theo hệ thống phân loại về thuốc và hoạt chất của Tổ chức Y tế thế giới: ATC (Anatomical Therapeutic Chemical Classification System).		
	- Mã quản lý kháng sinh đồ theo Tổ chức Y tế thế giới (WHONET).	Khuyến nghị	
	- Mã quản lý bệnh tật theo Tổ chức Y tế thế giới; ICD10 (International Statistical Classification of Diseases and Related Health Problems), phân loại bệnh tật quốc tế.		
<b>g</b>	<b>Một số chuẩn cơ sở dữ liệu sử dụng trong phần mềm tin học quản lý bệnh viện</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Chuẩn trao đổi dữ liệu y khoa quốc tế: HL7 (Health Level Seven).	Bắt buộc áp dụng	
	Chuẩn trao đổi dữ liệu hình ảnh DICOM (Digital Imaging and Communications in Medicine).	Khuyến nghị	
	Chuẩn quản lý hình ảnh dùng trong PACS (Picture Archiving and Communications Systems).	Khuyến nghị	
<b>1.2</b>	<b>1.2. Yêu cầu về Chức năng của dịch vụ:</b>		
<b>1.2.1</b>	<b>1. Phân hệ quản lý khoa khám bệnh</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Phân hệ (Mô-đun) quản lý khoa khám bệnh, đăng ký khám chữa bệnh có chức năng quản lý các thông tin hành chính và các thông tin khám bệnh của người bệnh để tái sử dụng trong toàn bộ hệ thống phần mềm quản lý bệnh viện và trong các lần khám sau.		
<b>a</b>	<b>Quản lý đăng ký khám chữa bệnh (tiếp đón người bệnh)</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Cấp mã người bệnh: đảm bảo nguyên tắc hình thành mã người bệnh duy nhất, tránh trùng lặp, một người bệnh chỉ có một mã số duy nhất có thể sử dụng trong các lần khám chữa bệnh sau.		
	Quản lý đầy đủ thông tin hành chính theo mẫu hồ sơ bệnh án do Bộ Y tế ban hành:		
	Các thông tin nhân khẩu học của người bệnh: họ và tên, ngày tháng năm sinh (năm sinh, hoặc tuổi), địa chỉ 4 cấp: thôn/xóm/số nhà - xã/phường/đường phố - huyện/quận - tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.		

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	Các thông tin về đối tượng người bệnh: Miễn, thu phí, BHYT, hộ nghèo, miễn phí, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng khác.		
	Các thông tin về người bệnh có thẻ BHYT (theo yêu cầu của BHXH Việt Nam): mã số thẻ, nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu, hạn sử dụng, mã hưởng quyền lợi của người bệnh BHYT, nơi phát hành thẻ BHYT lần đầu; lý do đến khám chữa bệnh.		
	Thông tin nơi chuyển đến: mã số, tên cơ sở y tế...		
<b>b</b>	<b>Quản lý phòng/buồng khám bệnh</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý chẩn đoán của người bệnh theo ICD-10 (4 ký tự): Tiền sử bệnh tật; chẩn đoán tuyến trước, chẩn đoán bệnh chính, chẩn đoán các bệnh kèm theo.		
	Quản lý thông tin khám bệnh: Ngày giờ khám, họ và tên bác sỹ khám bệnh, họ tên người nhập dữ liệu.		
	Quản lý các chỉ định cận lâm sàng, các chỉ định dịch vụ điều trị.		
	Quản lý kê đơn thuốc tại phòng khám bệnh, in và lưu đơn.		
	Quản lý thông tin về xử trí của bác sỹ: cấp đơn cho về, điều trị ngoại trú, nhập viện, chuyển phòng khám...		
	In phiếu khám bệnh cho người bệnh nhập viện theo mẫu của Bộ Y tế.		
<b>c</b>	<b>Quản lý người bệnh điều trị ngoại trú.</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý hồ sơ bệnh án người bệnh điều trị ngoại trú.		
	Quản lý các chỉ định, dịch vụ điều trị ngoại trú.		
	Thống kê ngày điều trị ngoại trú.		
<b>d</b>	Quản lý người bệnh nằm theo dõi tại khoa khám bệnh (phòng lưu)	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý các dịch vụ điều trị tại phòng lưu.		
<b>đ</b>	Quản lý cận lâm sàng ngoại trú (chi tiết tại phần quản lý cận lâm sàng)	Bắt buộc áp dụng	
<b>e</b>	Quản lý dược tại khoa khám bệnh (chi tiết tại phần quản lý dược)	Bắt buộc áp dụng	
<b>1.2.2</b>	<b>2. Phân hệ quản lý khoa lâm sàng/người bệnh nội trú</b>		
<b>a</b>	<b>Quản lý thông tin người bệnh</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý các thông tin hành chính theo phiếu nhập viện và biểu mẫu hồ sơ bệnh án của Bộ Y tế.		

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
<b>b</b>	<b>Quản lý thông tin bệnh tật.</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Mã hóa bệnh tật theo ICD-10 4 chữ số.		
	Quản lý đầy đủ các thông tin về chẩn đoán bệnh: Chẩn đoán của tuyến trước; Chẩn đoán phòng khám; Chẩn đoán nguyên nhân; Chẩn đoán bệnh kèm theo; Tiền sử bệnh tật; Chẩn đoán bệnh chính vào viện; Chẩn đoán bệnh chính vào khoa; Chẩn đoán bệnh chính chuyển khoa; Chẩn đoán bệnh chính ra viện; Chẩn đoán khi tử vong; Chẩn đoán sau khi mổ tử thi.		
<b>c</b>	<b>Quản lý thông tin về khoa, giường bệnh</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý giường bệnh: số giường, loại giường, giá tiền, chuyển giường của từng loại giường.		
	Xuất khoa, chuyển khoa cho người bệnh.		
	Xuất viện, chuyển viện.		
<b>d</b>	<b>Quản lý thông tin phẫu thuật thủ thuật</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Sắp xếp lịch phẫu thuật, thủ thuật, chỉ định phẫu thuật, thủ thuật cho người bệnh; Họ và tên, ngày - giờ thực hiện, phẫu thuật viên chính, người gây mê và các thành viên tham gia; loại phẫu thuật, thủ thuật, giá của từng phẫu thuật thủ thuật.		
	Quản lý các thông tin trong biên bản phẫu thuật, kết quả thực hiện phẫu thuật, thủ thuật.		
<b>đ</b>	<b>Quản lý báo cáo thống kê</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Kết xuất được báo cáo thống kê hoạt động điều trị theo 11 biểu mẫu thống kê bệnh viện.		
	Kết xuất được các báo cáo theo yêu cầu của BHXH và các đối tượng khác (nếu có).		
	Kết xuất được các báo cáo thống kê theo yêu cầu của bệnh viện.		
<b>1.2.3</b>	<b>3. Phân hệ quản lý cận lâm sàng</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý các chỉ định cận lâm sàng (thống kê và tính viện phí), quản lý kết quả cận lâm sàng (phục vụ chuyên môn và bệnh án điện tử), kết nối với máy xét nghiệm để kết xuất kết quả trực tiếp. Phải có sự kết nối với các mô - đun khác như quản lý khoa khám bệnh; quản lý các khoa lâm sàng điều trị nội trú; quản lý kho dược - vật tư y tế, quản lý viện phí.		

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	a) Quản lý danh mục cận lâm sàng	Bắt buộc áp dụng	
	Thống nhất sử dụng tên theo danh mục cận lâm sàng của Bộ Y tế ban hành trong “Mẫu hồ sơ bệnh án” để đồng bộ quản lý giữa chuyên môn và tài chính, giữa danh mục giá của BHYT và danh mục giá dịch vụ, bao gồm		
	- Danh mục các nhóm xét nghiệm: Sinh hóa, Huyết học; Tế bào; Vi sinh; Giải phẫu bệnh, ...		
	- Danh mục các xét nghiệm thăm dò chức năng: Điện tim; Điện não; Lưu huyết não; Miễn dịch ...		
	- Danh mục các xét nghiệm chẩn đoán hình ảnh: XQ; Nội soi; Siêu âm; CT-Scanner, MRI...		
	b) Quản lý cận lâm sàng cho người bệnh ngoại trú	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý các chỉ định xét nghiệm của người bệnh từ khoa khám bệnh: mã người bệnh; tên người bệnh; tên phòng khám chỉ định; tên xét nghiệm; ngày giờ thực hiện; tên bác sỹ yêu cầu xét nghiệm...		
	c) Quản lý cận lâm sàng cho người bệnh nội trú	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý chỉ định CLS của từng người bệnh.		
	Quản lý kết quả CLS của người bệnh.		
	Các tai biến xảy ra trong khi người bệnh được thực hiện thăm dò CLS.	Khuyến nghị	
	Chuyển tải thông tin như: phim, hình ảnh, âm thanh của người bệnh và thông tin lấy từ các máy thăm dò CLS (nếu có).	Khuyến nghị	
	d) Quản lý kết quả cận lâm sàng tại các khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	Bắt buộc áp dụng	
	Cho phép cập nhật, lưu trữ, hiển thị các kết quả thăm dò CLS của người bệnh đã được thực hiện tại khoa CLS kèm theo thông tin của người bệnh.		
	Thông tin hành chính và thông tin bệnh tật của người bệnh.		
	Thông tin về khoa và người chỉ định thăm dò CLS.		
	Thông tin về kết quả thăm dò CLS: tên xét nghiệm; ngày giờ yêu cầu; ngày giờ lấy mẫu; ngày giờ thực hiện; người thực hiện; kết quả của xét nghiệm; ngày giờ trả kết quả; người nhập liệu;...		
	- Kết nối với các máy xét nghiệm để kết xuất kết quả trực tiếp.		
	đ) Quản lý giá cận lâm sàng (chi tiết tại phần quản lý viện	Bắt buộc	



STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	phí)	áp dụng	
	e) Quản lý vật tư, hóa chất phục vụ cận lâm sàng (Chi tiết tại phần quản lý dược, vật tư tiêu hao, hóa chất CLS)	Bắt buộc áp dụng	
	f) Quản lý báo cáo thống kê và kết xuất dữ liệu	Bắt buộc áp dụng	
	Kết xuất dữ liệu được ra các biểu mẫu thống kê hoạt động CLS (biểu mẫu về chẩn đoán hình ảnh và xét nghiệm) của biểu mẫu thống kê bệnh viện.		
	Kết xuất được các báo cáo thống kê theo yêu cầu quản lý của bệnh viện.		
<b>1.2.4</b>	<b>Phân hệ quản lý dược bệnh viện</b>		
<b>a</b>	<b>Quản lý thông tin thuốc - vật tư</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Xây dựng danh mục chuẩn thuốc - vật tư tiêu hao thống nhất cho toàn bệnh viện.		
	Quản lý được các thông tin về hạn sử dụng của thuốc, có khả năng lập bảng theo dõi hạn sử dụng thuốc và có khả năng cảnh báo thuốc sắp hết hạn sử dụng.		
	Đáp ứng được yêu cầu thu hồi thuốc theo quyết định thu hồi hay đình chỉ lưu hành thuốc do Cục Quản lý Dược Việt Nam ban hành.		
	Xây dựng được từ điển tra cứu thông tin hướng dẫn sử dụng thuốc.		
<b>b</b>	<b>Quản lý xuất nhập thuốc tại kho dược</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Thiết kế hệ thống các danh mục phục vụ cho tác nghiệp xuất, nhập thuốc. Xây dựng màn hình nhập liệu cho phép khai báo mới, sửa chữa hay hủy bỏ từng loại danh mục trên.		
	Xây dựng màn hình nhập liệu cho chức năng nhập thuốc vào kho dược từ các đầu vào khác nhau: nhập từ nhà cung cấp, nhập thuốc trả lại từ khoa phòng, nhập thuốc pha chế trong bệnh viện bao gồm các thông tin theo yêu cầu quản lý của Bộ Y tế.		
	Xây dựng màn hình nhập liệu cho chức năng xuất thuốc từ kho dược tương ứng với các loại xuất khác nhau: xuất trả nhà cung cấp, xuất kho lẻ... bao gồm đầy đủ các thông tin theo yêu cầu quản lý của Bộ Y tế.		

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	Xây dựng màn hình nhập liệu cho phép lập danh sách các thuốc vật tư phục vụ cho các chức năng xuất khác: xuất để phòng dịch, xuất hủy, xuất thanh lý, xuất mất/hỏng/vỡ... Dựa trên danh sách này thiết kế chức năng của chương trình duyệt xuất cho từng trường hợp tương ứng trên, trong đó bao gồm lập biên bản xuất, phiếu xuất...		
<b>c</b>	<b>Quản lý cấp phát thuốc cho bệnh nhân</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Xây dựng màn hình nhập liệu cấp phát thuốc cho bệnh nhân theo đơn, cần phân biệt giữa bệnh nhân bảo hiểm y tế và bệnh nhân điều trị ngoại trú, trong trường hợp cần thiết phải lập được “Số sao đơn điều trị ngoại trú”.		
	Chương trình được thiết kế phải có chức năng dự trữ thuốc qua mạng cho bệnh nhân điều trị nội trú trên cơ sở bệnh án điều trị của bệnh nhân. Phân biệt được dự trữ thuốc điều trị cho bệnh nhân hay dự trữ thuốc bù tủ trực theo bệnh nhân.		
	Xây dựng chức năng hoàn trả thuốc cho các trường hợp bệnh nhân tử vong, bệnh nhân đổi thuốc hay trốn viện... và chức năng duyệt nhập thuốc hoàn trả, lập phiếu nhập thuốc hoàn trả từ khoa phòng.		
<b>d</b>	<b>Các tiêu chí chung cho quản lý xuất nhập và cấp phát thuốc</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Phần mềm phải thực hiện quá trình xuất nhập theo nguyên tắc nhập trước xuất trước và dựa trên hạn sử dụng của thuốc theo đúng quy định tồn trữ và phân phối thuốc.		
	Quản lý được việc nhập, xuất và cấp phát thuốc theo các nguồn kinh phí khác nhau: nguồn ngân sách, nguồn BHYT, nguồn viện trợ...		
	Phần mềm tin học phải đáp ứng được các yêu cầu tổng hợp, báo cáo thông tin nhập, xuất, tồn kho nhanh chóng và chính xác.		
	Cung cấp chức năng tra cứu tìm kiếm theo các tiêu chí khác nhau.		
	Các biểu mẫu phiếu, sổ sách được in từ phần mềm phải tuân theo đúng quy chế Dược chính.		
	Phần mềm phải kết xuất được các mẫu biểu, báo cáo thống kê về công tác dược bệnh viện quy định trong hệ thống báo cáo thống kê bệnh viện của Bộ Y tế ban hành. Ngoài ra phải đáp ứng được các biểu mẫu báo cáo thống kê khác theo yêu cầu quản lý của Sở Y tế, bệnh viện.		
<b>1.2.5</b>	<b>Phân hệ quản lý thanh toán viện phí và bảo hiểm y tế</b>	Bắt buộc áp dụng	

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	<p>Phân hệ quản lý viện phí và thanh toán bảo hiểm y tế có tính quyết định về hiệu quả của phần mềm quản lý bệnh viện. Phân hệ này kết nối với tất cả các phân hệ hoạt động chuyên môn như: quản lý khoa khám bệnh; xét nghiệm và thăm dò chức năng; quản lý nội trú; quản lý dược... được cài đặt tại phòng tài vụ và các điểm thu viện phí trong bệnh viện. Tại các bệnh viện có triển khai phần mềm quản lý bệnh viện nên thống nhất dùng 1 phần mềm để quản lý thanh toán BHYT, tránh nhập thông tin nhiều lần, gây lãng phí nhân lực và phiền hà cho người bệnh.</p>		
<b>a</b>	<b>Quản lý thống nhất danh mục các dịch vụ y tế</b>	Bắt buộc áp dụng	
	<p>Thống nhất quản lý danh mục các dịch vụ y tế về tên gọi (theo Bộ Y tế) giữa quản lý chuyên môn, quản lý thu chi người bệnh dịch vụ và quản lý tài chính BHYT. Sử dụng tên gọi và mã phẫu thuật, thủ thuật theo danh mục của Bộ Y tế ban hành; sử dụng tên gọi và mã về dịch vụ cận lâm sàng (bao gồm cả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh) theo danh mục của Bộ Y tế ban hành.</p>		
	<p>Quản lý giá của các dịch vụ điều trị: chuyên môn, cận lâm sàng, phẫu thuật, thủ thuật, thuốc, vật tư tiêu hao... theo các quy định hiện hành của Bộ Y tế và BHXH Việt Nam.</p>		
<b>b</b>	<b>Công khai tài chính chi cho người bệnh</b>	Bắt buộc áp dụng	
	<p>Cho phép tính toán viện phí cho tất cả các đối tượng người bệnh tại bất kỳ thời điểm nào của quá trình điều trị và với bất kỳ hình thức thu phí nào.</p>		
<b>c</b>	<b>Quản lý thu chi của người bệnh theo đối tượng</b>	Bắt buộc áp dụng	
	<p>Người bệnh thanh toán trực tiếp: người bệnh dịch vụ, người nghèo, thực thanh thực chi.</p>		
	<p>Người bệnh thanh toán gián tiếp: các nhóm đối tượng người bệnh có thẻ BHYT thanh toán toàn phần và thanh toán một phần chi phí; trẻ em dưới 6 tuổi.</p>		
	<p>Người bệnh được miễn phí: đối tượng chính sách, người nghèo, thống kê được tổng số tiền bệnh viện đã miễn cho người bệnh.</p>		
	<p>Các đối tượng khác nếu có.</p>		
<b>d</b>	<b>Quản lý viện phí ngoại trú</b>	Bắt buộc áp dụng	

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	Quản lý thu viện phí người bệnh ngoại trú tại khoa khám bệnh: tiền khám bệnh; tiền cận lâm sàng; tiền phẫu thuật, thủ thuật; tiền các dịch vụ điều trị tại phòng khám.		
<b>d</b>	<b>Quản lý viện phí nội trú</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý tiền tạm ứng, tạm thu vào viện (với các đối tượng người bệnh thanh toán trực tiếp).		
	Quản lý chi phí điều trị: tiền thuốc, máu, dịch truyền; tiền giường; tiền phẫu thuật, thủ thuật; tiền dịch vụ cận lâm sàng (xét nghiệm, thăm dò chức năng, chẩn đoán hình ảnh).		
	Công khai tài chính từng ngày của người bệnh: cho phép tính toán chi phí điều trị của người bệnh tại bất kỳ thời điểm nào.		
	Cho phép in các loại phiếu thanh toán theo biểu mẫu đã ban hành, in hóa đơn đặc thù.		
	Ngoài ra đối với người bệnh BHYT cần phải quản lý phí các dịch vụ kỹ thuật cao BHYT chi trả và các khoản mà BHYT không chi trả.		
<b>e</b>	<b>Quản lý viện phí của người bệnh có thẻ BHYT</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Quản lý phí các dịch vụ kỹ thuật cao BHYT chi trả và các khoản BHYT không chi trả (người bệnh phải tự chi trả).		
	In báo cáo và kết xuất được dữ liệu chi tiết về chi phí khám chữa bệnh của đối tượng người bệnh có thẻ BHYT theo định dạng dữ liệu của cơ quan BHXH Việt Nam. Trên cơ sở dữ liệu chi tiết của đối tượng tham gia BHYT tại cơ sở khám chữa bệnh sẽ được cán bộ giám định của BHXH rà soát xác nhận để lưu trữ và chuyển dữ liệu về tổng hợp tại BHXH tỉnh, thành phố.		
<b>f</b>	<b>In hóa đơn, báo cáo tài chính</b>		
	Cho phép in hóa đơn thu tiền đặc thù (tùy thuộc bệnh viện đăng ký dịch vụ).	Khuyến nghị	
	In báo cáo thu viện phí theo các loại từ người bệnh dịch vụ: báo cáo viện phí phòng khám; báo cáo tạm ứng, tạm thu; thanh toán ra viện.	Bắt buộc áp dụng	
	Kết xuất dữ liệu và in được biểu thống kê về hoạt động tài chính viện phí và bảo hiểm y tế trong hệ thống biểu mẫu thống kê bệnh viện.	Bắt buộc áp dụng	
<b>1.2.6</b>	<b>Phân hệ kết nối thanh toán Bảo hiểm Y tế.</b>		
<b>a</b>	Tự động thu thập thông tin viện phí BHYT	Bắt buộc áp dụng	

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
<b>b</b>	Hỗ trợ bệnh viện kiểm tra viện phí BHYT, phát hiện sai sót trước khi chuyển giám định BHYT	Bắt buộc áp dụng	
<b>c</b>	Thiết lập các báo cáo BHYT	Bắt buộc áp dụng	
<b>d</b>	Chuyển file XML về công kết nối của BHXH ngày sau khi bệnh nhân thanh toán viện phí	Bắt buộc áp dụng	
<b>1.2.7</b>	<b>Phân hệ các danh mục dùng chung</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Đảm bảo cập nhật đầy đủ các danh mục dùng chung theo quy định của Bộ Y tế và BHXH Việt Nam		
<b>1.2.8</b>	<b>Phân hệ Báo cáo</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Đảm bảo cập nhật đầy đủ các loại biểu mẫu báo cáo theo quy định của Bộ Y tế và BHXH Việt Nam	Bắt buộc áp dụng	
	Chuyển file XML lên công tiếp nhận của Bộ Y tế theo quy định	Bắt buộc áp dụng	
	Sử dụng Web Service để chuyển thông tin báo cáo Bộ Y tế	Khuyến nghị	
<b>1.3</b>	<b>Yêu cầu về tính sẵn sàng, tính liên tục và hiệu năng của dịch vụ</b>		
<b>a</b>	Thời gian sửa chữa: Đảm bảo chỉ sửa chữa trong ngày nghỉ, Lễ, Tết và ngoài giờ hành chính.	Bắt buộc áp dụng	
<b>b</b>	Thời gian bị lỗi ít hơn 0,01% thời gian sử dụng.	Bắt buộc áp dụng	
<b>c</b>	Thời gian ngắt quãng: Dưới 05 phút.	Bắt buộc áp dụng	
<b>d</b>	- 100% Quy trình được kiểm soát về tính liên tục.	Bắt buộc áp dụng	
<b>e</b>	Số lượng thảm họa (như gián đoạn dịch vụ) xảy ra: Không có.		
<b>f</b>	- Thời gian đáp ứng: < 0,05 giây.	Bắt buộc áp dụng	
<b>g</b>	Khối lượng xử lý tối thiểu: đạt 150% lưu lượng bệnh nhân tối đa hiện tại của bệnh viện.	Bắt buộc áp dụng	
<b>h</b>	Tính toàn vẹn dữ liệu: các dữ liệu không bị can thiệp bởi nhà cung cấp dịch vụ và người sử dụng. Các dữ liệu liên quan lẫn nhau được toàn vẹn khi thao tác thay đổi hoặc xóa bỏ.	Bắt buộc áp dụng	
<b>i</b>	Tính an toàn: Không có các lỗi dẫn đến mất dữ liệu hoặc bị tấn công mạng. (Trừ yếu tố liên quan đến hạ tầng đơn vị)	Bắt buộc áp dụng	

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	Tính tin cậy (số lỗi phát sinh trong quá trình vận hành được lưu vào file log và được khắc phục theo quy định tại điểm 4, điều 4 quyết định số 4494/QĐ-BYT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của bộ Y tế, như sau:	Bắt buộc áp dụng	
	a) Đối với sự cố mức 0: Ghi nhận và có phương án xử lý tại thời điểm thích hợp.		
	b) Đối với sự cố mức 1: Xử lý trong vòng 24h kể từ khi phát hiện hay nhận được thông tin về sự cố.		
	c) Đối với sự cố mức 2: Xử lý trong vòng 8h kể từ khi phát hiện hay nhận được thông tin về sự cố.		
	d) Đối với sự cố mức 3: Xử lý trong vòng 4h kể từ khi phát hiện hay nhận được thông tin về sự cố.		
	đ) Đối với sự cố mức 4: Xử lý ngay lập tức hoặc ngay khi có thể kể từ khi phát hiện hay nhận được thông tin về sự cố.		
<b>j</b>	- Khả năng backup dữ liệu: Có khả năng backup tự động, theo lịch hoặc backup theo yêu cầu người sử dụng. thời gian phục hồi dữ liệu (là thời gian khôi phục lại hệ thống từ các bản backup dữ liệu khi có sự cố xảy ra): Dưới 24 giờ	Bắt buộc áp dụng	
<b>k</b>	Dữ liệu đầu vào và đầu ra đều cần được lưu trữ trong kho dữ liệu theo một mô hình thống nhất, đáp ứng chuẩn SDMX-HD và đảm bảo:	Bắt buộc áp dụng	
	- Nhất quán và chính xác.		
	- Xử lý được lượng dữ liệu lớn.		
	- An toàn.		
	- Bảo mật dữ liệu tối thiểu 03 lớp		
<b>l</b>	<b>Yêu cầu với Hệ quản trị cơ sở dữ liệu</b>	Bắt buộc áp dụng	
	Cơ sở dữ liệu của hệ thống thông tin khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bao gồm dữ liệu đề nghị thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT của các Cơ sở KCB, của Sở Y tế, Bộ Y tế và các cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu để thiết lập, quản lý và vận hành dữ liệu cho hệ thống đáp ứng các tiêu chí như sau:		
	· Không giới hạn Bộ nhớ RAM		
	· Chạy trên các hệ điều hành Window, Unix, Linux		
	· Hỗ trợ hệ điều hành 64bit		
	· Hỗ trợ lập hệ thống máy chính và máy dự phòng		
	· Hỗ trợ khôi phục các bảng, các giao dịch, các truy vấn trong quá trình phát triển		

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Quy định áp dụng	Ghi chú
	· Hỗ trợ sao lưu và quản trị sao lưu các giao dịch		
	· Hỗ trợ khôi phục các bản sao lưu		
	· Hỗ trợ cơ chế chia tải và cân bằng tải (RAC)		
	· Quản trị tự động các khối lượng và bộ nhớ của các tiến trình		
	· Hỗ trợ bộ nhớ tạm (cache) cho các lệnh truy vấn và các bảng dữ liệu		
	· Hỗ trợ các mã nguồn SQL và mã nguồn Java		
	· Hỗ trợ kiểm soát dữ liệu, thao tác đọc ghi dữ liệu		
	· Hỗ trợ các bảo mật nâng cao quản trị theo người dùng, nhóm người dùng, các nhóm tác nghiệp (Roles)		
	· Hỗ trợ các xác thực proxy cho các giao thức mạng		
	· Hỗ trợ các công cụ mã hóa và giải mã dữ liệu		
	· Hỗ trợ lập trình ngôn ngữ SQL		
	· Hỗ trợ lập trình ngôn ngữ Java, Java Server Pages (JSP)		
	· Hỗ trợ các phát triển các ứng dụng phát triển và triển khai nhanh		
	· Hỗ trợ đa kết nối (OLE, ODBC, .Net Provider)		
	· Quản trị tự động bộ nhớ		
	· Quản trị tự động các lưu trữ		
	· Hỗ trợ nén dữ liệu		
	· Hỗ trợ các công cụ phát triển và quản trị hệ thống kho dữ liệu (Data Warehouse)		
	· Hỗ trợ phân vùng dữ liệu (Partitioning)		
	· Hỗ trợ tính năng xử lý dữ liệu theo hàng đợi		
	· Hỗ trợ các truy vấn và các giao dịch phân tán		
	· Hỗ trợ xử lý các nội dung XML, các dữ liệu Multi Media		
	· Hỗ trợ tính năng tìm kiếm nâng cao		
	· Hỗ trợ đa ngôn ngữ		
<b>m</b>	<b>Yêu cầu với Hệ điều hành máy chủ</b>		
	Là hệ điều hành nguồn mở hoặc hệ điều hành có bản quyền phiên bản cập nhật bảo mật mới nhất.	Bắt buộc áp dụng	
	Tối ưu cho hệ quản trị CSDL chạy trên HĐH	Khuyến nghị	
	Bảo mật và xác thực người dùng, phân quyền truy cập	Bắt buộc áp dụng	
	Có tường lửa, phần mềm phát hiện virus, malware, mã độc	Bắt buộc	

<b>STT</b>	<b>Yêu cầu kỹ thuật</b>	<b>Quy định áp dụng</b>	<b>Ghi chú</b>
	v.v...	áp dụng	
<b>II</b>	<b>Các yêu cầu khác</b>		
<b>1</b>	Cam kết sẵn sàng triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử theo yêu cầu, thời hạn của Bộ Y tế.	Bắt buộc áp dụng	
<b>2</b>	Cam kết hỗ trợ kỹ thuật trong vòng 30' từ khi nhận được yêu cầu của cơ sở khám, chữa bệnh.	Bắt buộc áp dụng	
<b>3</b>	Cam kết về bản quyền phần mềm và sở hữu trí tuệ.	Bắt buộc áp dụng	
<b>4</b>	Cam kết thực hiện các cải tiến khi được yêu cầu, đặc biệt là cập nhật các danh mục, mẫu báo cáo theo yêu cầu của BHYT, BHXH.	Bắt buộc áp dụng	
<b>5</b>	Cam kết chất lượng cán bộ được chuyển giao kỹ thuật và tập huấn.	Bắt buộc áp dụng	
<b>6</b>	Hỗ trợ bảo trì và nâng cấp hệ thống mạng Nội bộ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	Bắt buộc áp dụng	
<b>7</b>	Thực hiện các yêu cầu đặc thù của cơ sở khám, chữa bệnh với phần mềm (đúng với quy định hiện hành)	Bắt buộc áp dụng	
<b>8</b>	Cam kết sẵn sàng đồng bộ chuẩn dữ liệu (hoặc chuẩn đầu ra CSDL) để thống nhất báo cáo thống kê tại Sở Y tế.	Bắt buộc áp dụng	
<b>9</b>	Các tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước theo quy định của thông tư 39/2017/TT-BTTTT	Bắt buộc áp dụng	





